

Số: 173/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Hồng, ngày 06 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 135/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Nguyễn Văn P, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện K, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Trang Thị Bích N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện K, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn P và chị Trang Thị Bích N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn P và chị Trang Thị Bích N tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thiện N, sinh ngày 31-7-2018 cho chị Trang Thị Bích N được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (hiện cháu N đang sống chung với chị N). Anh Nguyễn Văn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu anh Nguyễn Văn P lạm

dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Trang Thị Bích N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Nguyễn Văn P.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn P đồng ý thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung tên Nguyễn Thiện N, sinh ngày 31-7-2018 với mức cấp dưỡng mỗi tháng là 2.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng từ ngày 01-9-2022 cho đến khi cháu Nguyễn Thiện N đủ 18 tuổi và tự lao động sinh sống được.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Văn P và chị Trang Thị Bích N đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: Anh Nguyễn Văn P đồng ý chịu 225.000 đồng tiền án phí (gồm 75.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng), chị Trang Thị Bích N đồng ý chịu 75.000 đồng tiền án phí. Anh Nguyễn Văn P đồng ý tự nguyện chịu thay chị Trang Thị Bích N số tiền án phí nêu trên và được chị Trang Thị Bích N đồng ý nên chị Trang Thị Bích N không còn phải chịu tiền án phí. Vậy tổng cộng anh Nguyễn Văn P đồng ý chịu 300.000 đồng tiền án phí nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002933 ngày 20-6-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp, anh Nguyễn Văn P đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CC THADS huyện Tân Hồng;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Bé Hương